

Số: 69/2018/QĐST-HNGĐ

Thạch Hà, ngày 14 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 72/2018/TLST/HNGĐ ngày 30/8/2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị T**, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, Thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh **Trần Văn T**, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, Thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147 BLTTDS và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị T**, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, Thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh **Trần Văn T**, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, Thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về tình cảm:* Chị Lê Thị T và anh Trần Văn T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Các đương sự thỏa thuận thống nhất giao 02 con chung là cháu Trần Văn Tuấn Đ, sinh ngày 23/10/2004 và cháu Trần Thị Tú L, sinh ngày 01/8/2011 cho chị Lê Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Anh Trần Văn T tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi 02 con chung mỗi cháu, một tháng là 3.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành(đủ 18 tuổi). Các đương sự có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cấm, cản trở.

- *Về tài sản chung:* Hai đương sự thống nhất đề nghị Tòa án ghi nhận biên bản thỏa thuận phân chia tài sản chung mà các bên đã lập ngày 09/8/2018 vào quyết định, cụ thể:

*Chị Lê Thị T và 02 con chung là cháu Trần Văn Tuấn Đ và cháu Trần Thị Tú L được nhận các tài sản sau:

- Nhà đất và toàn bộ tài sản trên đất ở địa chỉ: số nhà 15 đường Nguyễn Thiếp, Thị trấn H, huyện H, Hà Tĩnh mang tên Trần Văn T. Thửa đất này đã được Ủy ban nhân dân huyện Thạch Hà cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 031486, ngày 31/12/2014 mang tên Trần Văn T; Số thửa 145, tờ bản đồ số 94 với diện tích 161,2m²;

- 01(Một) thửa đất tại xã N mang tên Trần Văn T và Lê Thị T đã được Ủy ban nhân dân huyện Thạch Hà cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT031486; Thửa đất số 52, tờ bản đồ số 06, diện tích 1671m²;

- 01(Một) xe máy nhãn hiệu LEAD, biển số 38N-6243 mang tên doanh nghiệp tư nhân khai thác và vận chuyển vật liệu xây dựng Tuấn Đạt;

- 01(Một) xe máy nhãn hiệu VESPA, biển số 38M1- 10878 mang tên doanh nghiệp tư nhân khai thác và vận chuyển vật liệu xây dựng Tuấn Đạt;

- 01(Một) xe tải nhãn hiệu VESPA, biển số 38C-07038 mang tên doanh nghiệp tư nhân khai thác và vận chuyển vật liệu xây dựng Tuấn Đạt;

- 01(Một) Máy xúc lật mang tên doanh nghiệp tư nhân khai thác và vận chuyển vật liệu xây dựng Tuấn Đạt.

*Anh Trần Văn T được nhận các tài sản sau:

- 01(Một) thửa đất thuê 50 năm tại xã Thạch T mang tên doanh nghiệp tư nhân khai thác và vận chuyển vật liệu xây dựng Tuấn Đạt;

- 01(Một) Máy đào hiệu Kobelco mang tên doanh nghiệp tư nhân khai thác và vận chuyển vật liệu xây dựng Tuấn Đạt;

- 01(Một) Xe ô tô con, biển số 38A-00046 mang tên doanh nghiệp tư nhân khai thác và vận chuyển vật liệu xây dựng Tuấn Đạt;

- 01(Một) Xe đầu kéo, biển số 38C-06749; 01 rơ móc biển số 38R-00357 mang tên doanh nghiệp tư nhân khai thác và vận chuyển vật liệu xây dựng Tuấn Đạt;

- 01(Một) Xe tải loại 8 tấn, biển số 38C-04840 mang tên doanh nghiệp tư nhân khai thác và vận chuyển vật liệu xây dựng Tuấn Đạt;

- 01(Một) Xe tải nhỏ, biển số 38C-6326 mang tên doanh nghiệp tư nhân khai thác và vận chuyển vật liệu xây dựng Tuấn Đạt.

Anh Trần Văn T chịu trách nhiệm xuất hóa đơn và các thủ tục cần thiết đối với tài sản mang tên doanh nghiệp tư nhân khai thác và vận chuyển vật liệu xây dựng Tuấn Đạt mà chị Lê Thị T được nhận để chị chuyển quyền sở hữu. Cụ thể: là 01 xe máy nhãn hiệu LEAD, biển số 38N-6243; 01 xe máy nhãn hiệu VESPA, biển số 38M1- 10878; 01 xe tải nhãn hiệu VESPA, biển số 38C-07038; 01 Máy xúc lật.

- *Về nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Lê Thị T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được khấu trừ cho chị Lê Thị T trong số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền án phí số 0003208 ngày 30/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Anh Trần Văn T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng.

3. Quyết định này có hiệu lực Pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà;
- Chi cục THADS huyện Thạch Hà;
- UBND xã Thạch Ngọc, huyện Thạch Hà;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA+VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khắc Hoàn

